TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2018/HS-PT
Ngày: 19-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khương

Các thẩm phán: Bà Lê Hồng Hạnh

Ông Nguyễn Văn Thư

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thanh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa*:** Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/9/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2018/HSPT ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Đỗ Văn Đ.

Do có kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2018/HS-ST ngày 11/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

1/ Đỗ Văn Đ; sinh năm: 1996; tại: Bình Phước. Tên gọi khác: Không.

Trú tại: Thôn 8, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đỗ D C và bà Phạm Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có bị cáo Đỗ D, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến nội dung kháng cáo nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 01/6/2017, sau khi uống rượu tại đám cưới thuộc thôn 8, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước thì Đỗ Mạnh D mượn xe mô tô hiệu Sirius của Đỗ Đắc Nhân T đi về nhà mình ở cùng thôn. Khi D đi qua nhà của Phạm Xuân L thì thấy L đang ngồi chơi điện thoại rồi nhìn về phía của D. D cho rằng L nhìn đểu mình nên quay lại gây sự với L. Thấy L to khỏe hơn nên D điều khiển xe mô tô đi đến khu vực cổng chào thôn 8, xã L để lấy đoạn củi điều có sẵn ở đó để quay lại đánh L. Khi đến nơi, D gặp Đỗ Văn Đ là bạn nên D nói vừa bị người khác đe dọa đánh nên rủ Đ đi đánh người đó một trận thì Đ đồng ý. D chở Đ đến đống củi điều, D nhặt 01 đoạn củi điều dài 72cm, đường kính chỗ lớn 06cm, chỗ nhỏ 04cm rồi giao xe mô tô cho Đ điều khiển chở D đi đến nhà L. Khi đến nơi, D nói Đ chạy xe chậm lại, còn D nhảy xuống xe chạy vào dùng đoạn củi điều đánh 01 nhát trúng vào hông bên trái của L thì bị L dùng tay đấm 02 cái vào người của D nhưng không bị thương tích. D tiếp tục dùng tay phải cầm đoạn củi điều đánh 01 nhát trúng vào thái dương bên trái của L. Khi Đ dừng xe, dựng chân chống xong đi vào thì phát hiện L là người quen nên can ngăn D ra. Cùng lúc này có Bùi Ngọc S và Lê Công H ở gần đó chạy đến. H và S định đánh D thì D vứt đoạn củi điều bỏ chạy về nhà lấy 02 cái cuốc và 01 cây rựa đi đến chém vào khung sắt cổng nhà Bùi Ngọc S làm trầy xước rồi đi về nhà. Sau khi đánh L thì D và Đ về nhà còn L được người thân chở đi bệnh viện cấp cứu.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 165/2017/TgT ngày 02/8/2017 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Bình Phước, thì bị hại Phạm Xuân L có vết thương sau:

- Chấn thương đầu: Tụ máu dưới màng cứng thái dương trái, điều trị nội khoa. Hiện không di chứng

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 21%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2018/HS-ST ngày 11/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử bị cáo Đỗ Văn Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo Đỗ D Mạnh, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/7/2018 bị cáo Đỗ Văn Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

của bị cáo; Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đỗ Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khi được D rủ đi đánh L bị cáo đồng ý, sau đó D giao xe cho bị cáo chở D đến nhà bị hại L để D dùng khúc cây đánh gây ra thương tích cho anh L 21%. Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi giúp sức của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là không nặng, nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Vai trò của bị cáo trong vụ án chỉ là người giúp sức, không trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại, hơn nữa bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo được hưởng. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho người bị hại (tại cấp sơ thẩm chỉ có bị cáo D bồi thường), được bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới cần áp dụng cho bị cáo được hưởng. Xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng nên cho bị cáo được hưởng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Do đó, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo sửa bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[5]. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Đỗ Văn Đ không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355 ; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

[1]. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Văn Đ;

[2]. Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Đỗ Văn Đ.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2018/HS-ST ngày 11/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước.

[3]. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Đ 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 04 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 19/9/2018).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[4]. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Đỗ Văn Đ không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Phước;(1)
- PV 27 CA tỉnh Bình Phước;(1)
- TAND,VKSND huyện P;(2)
- Chi cục THADS huyện P;(1)
- Công an huyện P;(1)
- UBND xã L;(1)
- Bị cáo;(1)
- Tổ nghiệp vụ, lưu.(2)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Khương